

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: **46/2023/HSST**

Ngày: 26/4/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Điền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Dương Tấn Đầu**

Ông **Ngô Rạng Đông**

-Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Đình Toàn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Thị Yến Nhi**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST- HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Thị H (L)**, sinh năm 1975; tại: LX - AG;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường TC, thành phố HT, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Hoà Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn M (chết năm 2006) và bà Nguyễn Thị L (chết năm 2009); Chồng: Nguyễn Huy Tr, sinh năm 1985 (không đăng ký kết hôn, hiện chung sống như vợ chồng); Con: 04 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/10/2022 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà **Ứng Thị Q**, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Ấp TS, xã DH, huyện KL, tỉnh KG. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 15/6/2022, Đặng Thị H và Ứng Thị Q xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau tại khu vực cảng Đá Chồng thuộc ấp ĐC, xã BT, thành phố PQ, tỉnh KG do trước đó H nghe nói là Q có lời nói xúc phạm đến mình. Sau đó, H và Q xảy ra đánh nhau bằng tay thì được người dân xung Q can ngăn, H đi lại kính xe mô tô xem thì phát hiện mặt H bị trầy xước nên H cầm chìa khoá xe mô tô, loại Honda có cán bằng nhựa, chìa bằng kim loại (chìa khoá xe mô tô của Huệ) quay lại tiếp tục đánh nhau với Q. Trong lúc đánh nhau, H dùng tay trái cầm chìa khoá xe mô tô đâm 01 (một) nhát trúng vào vùng mắt trái của Q gây thương tích, Q được người dân đưa vào Trung tâm Y tế thành phố PQ điều trị đến ngày 20/6/2022 thì được ra viện. Ngày 15/8/2022, Q có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Đến ngày 12/10/2022, Đặng Thị H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

*** Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

- Bị cáo Đặng Thị H giao nộp: 01 (một) chìa khoá xe mô tô, loại Honda, có tay cầm bằng nhựa màu đen, chìa khoá bằng kim loại, đã qua sử dụng (Bút lục số 21).

* Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 514, ngày 12/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận tỷ lệ tổn thương của Ứng Thị Q là:

1. *Dấu hiệu chính qua giám định:* Sẹo phần mềm mi trên và mi dưới mắt trái.
2. *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là:* 02% (Hai phần trăm).
3. *Vật gây thương tích:* Vật tày có góc cạnh; Vật chứng (chìa khoá) gửi giám định gây được các thương tích trên.

4. Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (Kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên (Bút lục số: 24, 25, 26).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y thương tích số 514, ngày 12/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh KG.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSPQ ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố bị cáo Đặng Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau phân xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Thị H từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) chìa khoá xe mô tô, loại Honda, có tay cầm bằng nhựa màu đen, chìa khoá bằng kim loại, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Thị H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại Ứng Thị Q với số tiền 12.425.171 đồng (Mười hai triệu, bốn trăm hai mươi lăm nghìn, một trăm bảy mươi một đồng).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ, tỉnh KG, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, tỉnh KG đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Hành vi phạm tội: Vào khoảng 16 giờ, ngày 15/6/2022, tại khu vực cảng Đá Chồng thuộc ấp ĐC, xã BT, thành phố PQ, tỉnh KG, Đặng Thị H và Ứng Thị Q xảy ra mâu thuẫn. Trong lúc đánh nhau, H dùng hung khí nguy hiểm là chìa khoá xe mô tô đâm 01 nhát trúng vào vùng mắt trái của Q gây tỷ lệ tổn thương 02%.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Đặng Thị H về tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe

của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) chìa khoá xe mô tô, loại Honda, có tay cầm bằng nhựa màu đen, chìa khoá bằng kim loại, đã qua sử dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Thị H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại Ứng Thị Q với số tiền 12.425.171 đồng (Mười hai triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn một trăm bảy mươi một đồng).

[8] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, HĐXX xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại Ứng Thị Q.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị H 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được bản án quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TC, thành phố HT, KG giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) chìa khoá xe mô tô, loại Honda, có tay cầm bằng nhựa màu đen, chìa khoá bằng kim loại, đã qua sử dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Thị H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại Ứng Thị Q với số tiền 12.425.171 đồng (Mười hai triệu, bốn trăm hai mươi lăm nghìn, một trăm bảy mươi một đồng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 621.258 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh KG xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PQ;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- VKSND TP. PQ;
- Nhà tạm giữ CATP. PQ;
- Đội tổng hợp CA TP. PQ;
- THA TP. PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Lâm Thanh Điền